| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỨC HÒA**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 170/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 8 - 2019.
V/v tranh chấp "Ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Hồng Sơn,

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Chí Lin,

2. Ông Lý Văn Hùng.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Kiều Thị Tùng Khương – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 490/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Sơn H, sinh năm 1980. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ô 6, khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Bị đơn: Chị Mai Hoàng Y, sinh năm 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ô 6, khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 08 tháng 5 năm 2019 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Lê Sơn H trình bày:* Anh và chị Mai Hoàng Y cưới nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H ngày 20/4/2009. Sau khi cưới, vợ chồng sống chung với cha mẹ ruột, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng mâu thuẫn về tình cảm. Chị Y có người đàn ông khác ở bên ngoài. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, đến ngày 11/7/2018, chị Y bỏ đi về nhà cha mẹ ruột sinh sống, từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay xét thấy tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục nên Anh yêu cầu ly hôn với chị Y.

Về con chung: Quá trình chung sống có một con chung tên Lê Thị Mai H,

sinh ngày 06/11/2010, con hiện đang sinh sống với Anh. Sau khi ly hôn, Anh yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, anh H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng cần thiết, đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các thủ tục theo pháp luật quy định nhưng chị Y vẫn vắng mặt, cũng không có văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Anh Lê Sơn H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Mai Hoàng Y; chị Y hiện có hộ khẩu thường trú tại: Ô 6, khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An (Công an thị trấn xác nhận) nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn chị Y đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H ngày 20/4/2009 nên hôn nhân giữa Anh Chị là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về yêu cầu ly hôn: Trong quá trình chung sống, anh H cho rằng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng mâu thuẫn về tình cảm. Chị Y có người đàn ông khác ở bên ngoài. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, đến ngày 11/7/2018, chị Y bỏ đi về nhà cha mẹ ruột sinh sống, từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay xét thấy tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục nên Anh yêu cầu ly hôn với chị Y.

Đối với chị Mai Hoàng Y, từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, mặc dù đã được tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo quy định, biết được yêu cầu khởi kiện của anh H nhưng chị Y không đến Tòa án và cũng không có ý kiến gì phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của anh H. Tại phiên tòa hôm nay, chị Y vẫn vắng mặt, chứng tỏ chị Y không có thiện chí để hàn gắn. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, đời sống chung vợ chồng của Anh Chị không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu ly hôn của anh H đối với chị Y là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về con chung: Quá trình chung sống, anh H và chị Y có một con chung tên Lê Thị Mai Q, sinh ngày 06/11/2010, con hiện đang sinh sống với Anh. Sau khi ly hôn, Anh yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi

con. Đối với chị Y, dù đã được thông báo về yêu cầu của anh H đối với con chung nhưng chị Y không đến Tòa án, cũng không có văn bản phản hồi ý kiến gửi Tòa án. Xét thấy, để đảm bảo sự phát triển bình thường và theo nguyện vọng của cháu Q thấy rằng cần tiếp tục giao con chung tên Lê Thị Mai Q cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh H không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị Y không có văn bản phản hồi ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Anh H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 483, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Sơn H đối với chị Mai Hoàng Y về việc "Ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Sơn H được ly hôn với chị Mai Hoàng Y.

- Về con chung: Anh H được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Lê Thị Mai Q, sinh ngày 06/11/2010, con hiện đang sinh sống với anh H. Chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh H không có yêu cầu.

Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không nuôi con được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền

yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004664 ngày 15/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Anh H đã nộp đủ.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- TAND tỉnh Long An;*
*- VKSND huyện Đức Hòa;*
*- UBND xã H;*
*- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;*
*- Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Hồng Sơn**